

Số: 44/2022/QĐST-DS

C R, ngày 15 tháng 09 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 09 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2022/TLST- DS ngày 05 tháng 04 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* Nguyên đơn:

1. Ông **Nguyễn V M S**, sinh năm 1986.

2. Bà **Đặng C T**, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: A14-7, đường số 6, KDC T T, khu vực T M, phường T T, quận C R, thành phố C T.

Người đại diện theo ủy cho nguyên đơn: Ông **Nguyễn V C**.

Địa chỉ liên hệ: Căn 329A Nguyễn Văn Linh, phường An Khánh, quận N K, thành phố C T.

\* Bị đơn: Bà **Trần T D**, sinh năm 1955.

Địa chỉ: 379 khu vực Thanh Hòa, phường P T, quận C R, thành phố C T.

Người đại diện theo ủy cho bị đơn: Ông **Danh L K**.

Địa chỉ: Khu phố Minh Phú, T T M L, huyện C T, tỉnh K G.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Nguyên đơn ông Nguyễn V M S, bà Đặng C T và bị đơn bà Trần T D thống nhất tiếp tục thực hiện Tờ giao kèo mua bán đất ngày 25/10/2020 giữa các bên đã ký.

Phía nguyên đơn ông Nguyễn V M S, bà Đặng C T đồng ý giao phần đất tại vị trí A có diện tích 46,3m<sup>2</sup> và phần đất tại vị trí B có diện tích 86,0m<sup>2</sup>; Tờ bản đồ số 01; Thửa đất số: 11867; Hiện trạng: Đất trồng cây lâu năm; tọa lạc tại

phường P T, quận C R, thành phố C T theo bản trích đo địa chính số 129/TTKTTNMT ngày 31/08/2022 do Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố C T lập cho bị đơn bà Trần T D. (Có kèm theo bản trích đo số 129/TTKTTNMT ngày 31/08/2022)

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật nguyên đơn, bị đơn có quyền liên hệ với cơ quan chức năng để kê khai, đăng ký, điều chỉnh biên động theo quy định của pháp luật phân đất nói trên.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Chi phí với số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Bị đơn đồng ý chịu và bị đơn đã thực hiện xong.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chuyển tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp thì nguyên đơn được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo các biên lai thu số 0008288 ngày 18/03/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận C R, thành phố C T. Bị đơn là người cao tuổi có đơn xin miễn giảm tạm ứng án phí phù hợp theo quy định nên miễn án phí dân sự cho bị đơn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

**- Nơi nhận:**

- + Đường sự;
- + VKSND Q. C R,
- TP. C T;
- + Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**TRẦN THỊ HỒNG GÁM**